

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục báo cáo định kỳ lĩnh vực  
khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của  
Chính phủ Quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 3077/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 10 năm 2019 của  
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố Danh mục báo cáo định kỳ thuộc  
phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2020 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực khoa  
học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số  
104/TTr-SKHCN ngày 18 tháng 9 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục báo cáo định kỳ lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Viện Nghiên cứu phát triển KT-XH tỉnh;
- Quỹ Phát triển KH-CN tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K16.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Phi Long**

**Danh mục**  
**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh)*

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Báo cáo kết quả hoạt động khoa học và công nghệ tháng	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo; Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội	Sở Khoa học và Công nghệ	Chậm nhất vào ngày 16 của tháng cuối kỳ báo cáo	Tháng (08 lần/năm); áp dụng đối với các Tháng 1, 2, 4, 5, 7, 8, 10, 11	Mẫu số 01 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh
		Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban nhân dân tỉnh	Chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối kỳ báo cáo			
2	Báo cáo kết quả hoạt động khoa học và công nghệ Quý I	Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Y	Sở Khoa học và Công nghệ	Chậm nhất vào ngày 16 của tháng cuối kỳ báo cáo	Quý I (01 lần/năm)	Khoản 1, 2, 4, 5, 8, 9, 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số	Điều 10 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		tế, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh				65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch				Khoản 1, 2, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> ), 5, 8 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 8, 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Tài chính				Khoản 1, 6, 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Sở Kế hoạch và Đầu tư				số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Nội vụ				Khoản 1, 3, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> ), 6, 8 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
						Khoản 1, 4 ( <i>Phát triển nhân lực khoa học và công nghệ</i> ), 8 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Sở Ngoại vụ				Khoản 1, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> ), 8 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ				Khoản 1, 7, 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban nhân dân tỉnh	Chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối kỳ báo cáo		Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
3	Báo cáo kết quả hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở Khoa học và Công nghệ	Chậm nhất vào ngày 16 của tháng	6 tháng đầu năm (01 lần/năm)	Mẫu số 04 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số	Điều 11 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	nghệ 6 tháng đầu năm	Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh		cuối kỳ báo cáo		65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh
		Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch				Khoản 1, 2, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> ), 5, 8, 9 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 11, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 8, 9, 11, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Sở Tài chính				<p>của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh</p> <p>Khoản 1, 6, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh</p>	
		Sở Kế hoạch và Đầu tư				<p>Khoản 1, 3, 4 (<i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i>), 6, 9 (<i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i>), 11, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh</p>	
		Sở Nội vụ				<p>Khoản 1, 4 (<i>Phát triển nhân lực khoa học và công nghệ</i>), 9 (<i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc</i></p>	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Sở Ngoại vụ				<p><i>đẩy hoạt động sáng kiến</i>), 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh</p> <p>Khoản 1, 4 (<i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i>), 9 (<i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i>), 11, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh</p>	
		Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ				Khoản 1, 7, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	



STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Công an tỉnh				Khoản 1, 9, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban nhân dân tỉnh	Chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối kỳ báo cáo		Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
4	Báo cáo kết quả hoạt động khoa học và công nghệ 9 tháng đầu năm	Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Chậm nhất vào ngày 16 của tháng cuối kỳ báo cáo	9 tháng đầu năm (01 lần/năm)	Khoản 1, 2, 4, 5, 8, 9, 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	Điều 12 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh
		Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và				Khoản 1, 2, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> ), 5, 8 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ),	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Thể thao, Sở Du lịch				10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 8, 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Tài chính				Khoản 1, 6, 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Kế hoạch và Đầu tư				Khoản 1, 3, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> ), 6, 8 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 10 mục I; mục II; mục III	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Sở Nội vụ				Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Ngoại vụ				Khoản 1, 4 ( <i>Phát triển nhân lực khoa học và công nghệ</i> ), 8 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
						Khoản 1, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> ), 8 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 10 mục I; mục II; mục III Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ				65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban nhân dân tỉnh	Chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối kỳ báo cáo		Mẫu số 02 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
5	Báo cáo kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở Khoa học và Công nghệ	Chậm nhất vào ngày 16 của tháng cuối kỳ báo cáo	Năm (01 lần/năm)	Mẫu số 04 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	Điều 13 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh
		Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế -				Khoản 1, 2, 4, 5, 8, 9, 10, 11, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh					
		Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch				Khoản 1, 2, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> ), 5, 8, 9 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 11, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 8, 9, 11, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Tài chính				Khoản 1, 6, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Sở Kế hoạch và Đầu tư				ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Nội vụ				Khoản 1, 3, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> ), 6, 9 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 11, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Ngoại vụ				Khoản 1, 4 ( <i>Phát triển nhân lực khoa học và công nghệ</i> ), 9 ( <i>Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến</i> ), 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
						Khoản 1, 4 ( <i>Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ</i> )	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
						nghệ), 9 (Tình hình triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến), 11, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ				Khoản 1, 7, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Công an tỉnh				Khoản 1, 9, 12 mục I; mục II; mục III Mẫu số 03 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban nhân dân tỉnh	Chậm nhất vào ngày 20 của tháng		Mẫu số 01 và Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-	

STT	Tên báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo	Thời hạn gửi báo cáo	Kỳ báo cáo/ Tần suất báo cáo	Mẫu đề cương báo cáo	Văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định chế độ báo cáo định kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				cuối kỳ báo cáo		BKHCN ngày 26/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	
6	Báo cáo tình hình hoạt động của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ	Doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Chậm nhất vào ngày 16 của tháng cuối kỳ báo cáo	Năm (01 lần/năm)	Mẫu số 05 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	Điều 14 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh
		Tổ chức khoa học và công nghệ công lập				Mẫu số 06 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập				Mẫu số 07 tại Phụ lục của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh	
		Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban nhân dân tỉnh	Chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối kỳ báo cáo		Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN ngày 26/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	